

Số: /KH-UBND

Kiên Hải, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tăng cường các biện pháp nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở trong tình hình mới

Căn cứ Kế hoạch 133/KH-UBND ngày 17/3/2026 của Ủy ban nhân tỉnh An Giang về tăng cường các biện pháp nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở trong tình hình mới. Để nâng cao chất lượng công tác đảm bảo an ninh, trật tự, đặc biệt là coi trọng chất lượng, chiều sâu trong nắm, quản lý đối tượng; đồng thời, chuyển đổi mạnh mẽ phương thức hoạt động, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng, sử dụng hiệu quả ứng dụng, khai thác dữ liệu quốc gia về dân cư, nhất là trong công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở trong tình hình mới. Ủy ban nhân dân đặc khu Kiên Hải xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ trên địa bàn đặc khu bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành có liên quan trong việc triển khai các biện pháp quản lý, giáo dục đối tượng tại địa bàn cơ sở.

2. Tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của từng cơ quan, ban, ngành, các cấp trong công tác quản lý Nhà nước đối với công tác phòng, chống tội phạm nói chung và vi phạm pháp luật có liên quan đến công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong việc phòng ngừa, quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở; tăng cường kỷ cương, ý thức pháp luật, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội của mỗi cá nhân, tổ chức, đơn vị, địa phương, góp phần tạo môi trường lành mạnh, ổn định trên địa bàn đặc khu.

3. Tăng cường khai thác, ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số, chuyển đổi trạng thái các mặt công tác từ “truyền thống” sang “hiện đại” vào công tác phòng, chống tội phạm. Tiếp tục khai thác các phần mềm, ứng dụng trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 phục vụ quản lý xã hội và phòng, chống tội phạm.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Công an đặc khu

a) Chủ động phối hợp với các cơ quan, ban, ngành có liên quan nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế thực hiện các chế độ, chính

sách, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở trong tình hình mới.

b) Tăng cường phối hợp thực hiện công tác thông tin tuyên truyền về công tác quản lý, giáo dục đối tượng thông qua các phương tiện, trang thông tin điện tử, nền tảng mạng xã hội.

c) Thực hiện tốt công tác tham mưu Đảng ủy, UBND đặc khu tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp đảm bảo tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù; Chỉ thị số 05/CT-BCA ngày 31/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an; Kế hoạch 133/KH-UBND ngày 17/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang và các văn bản, quy định có liên quan. Chú trọng công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giáo dục đối tượng phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm; xây dựng, nhân rộng các mô hình, cá nhân điển hình trong giáo dục đối tượng.

d) Phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện tốt công tác quản lý đối tượng sau cai, đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn.

đ) Tổng hợp tình hình, số liệu, đánh giá kết quả thực hiện công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại địa bàn cơ sở, số đối tượng tiến bộ, đối tượng phạm tội và vi phạm pháp luật trong quá trình cảm hóa, giáo dục báo cáo cấp có thẩm quyền theo dõi, chỉ đạo.

e) Phối hợp với các ngành có liên quan lập hồ sơ đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, áp dụng biện pháp giáo dục tại địa bàn; thực hiện các biện pháp nhằm phát hiện, tố giác hoặc vận động đối tượng truy nã, trốn thi hành án, đối tượng gây án ra đầu thú, người phải chấp hành quyết định; tổ chức chỉ đạo công tác tư vấn, đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm; thực hiện các biện pháp đảm bảo đối tượng tiến bộ tái hòa nhập cộng đồng.

g) Phối hợp tổ chức sơ kết, tổng kết theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu, báo cáo Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại địa bàn.

2. Văn phòng HĐND-UBND đặc khu

a) Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, phù hợp để thực hiện có hiệu quả các biện pháp đảm bảo công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại địa bàn cơ sở (*phát sinh khi có yêu cầu*).

b) Tổ chức thực hiện và phối hợp với các phòng chuyên môn, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm đến các tầng lớp nhân dân, cơ quan, đơn vị bằng nhiều hình thức phù hợp để nhân dân hiểu rõ, giúp đỡ và cùng với các ngành, các cấp, lực lượng Công an tham gia quản lý, giáo dục đối tượng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan, hệ thống thông tin trên địa bàn, đa dạng hóa hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở trong tình hình mới. Phối hợp với Công an đặc khu tổ chức tư vấn, định hướng nghề nghiệp, tư vấn việc làm để lựa chọn vị trí việc làm phù hợp với khả năng và nguyện vọng; tư vấn về kỹ năng tham gia dự tuyển, về tự tạo việc làm để tạo điều kiện cho các đối tượng ổn định cuộc sống.

4. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với Công an đặc khu và các cơ quan liên quan thẩm định trình UBND đặc khu xem xét, bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định có liên quan trong khả năng cân đối nguồn ngân sách.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu

Phối hợp với Công an đặc khu và các ban, ngành liên quan xây dựng các bản tin, phóng sự về công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại địa phương nhằm tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong công tác phòng ngừa tội phạm, tệ nạn xã hội ngay từ cơ sở. Kịp thời tuyên truyền, biểu dương, khích lệ, nhân rộng những mô hình hiệu quả, gương điển hình trong công tác quản lý, giáo dục đối tượng.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu

Chỉ đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận tăng cường thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, giáo dục các loại đối tượng tại địa bàn cơ sở. Chú trọng lồng ghép thực hiện các Đề án, chương trình, các cuộc vận động, phong trào đang triển khai thực hiện ở địa phương, thực hiện trách nhiệm giám sát và phản biện đối với công tác quản lý, giáo dục đối tượng.

7. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ đặc khu, Hội Nông dân đặc khu, Hội Cựu chiến binh đặc khu, Đoàn Thanh niên đặc khu

Theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức về quyền, nghĩa vụ công dân, tham gia các hoạt động giáo dục, cảm hóa những đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật, người chấp hành xong án phạt tù, giúp họ nhận ra lỗi lầm, hướng thiện, nhất là những đối tượng có nguy cơ vi phạm pháp luật.

8. Các ấp trên địa bàn đặc khu

Phối hợp với Công an đặc khu thực hiện các biện pháp quản lý, giáo dục đối tượng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đặc khu, các cơ quan, ban, ngành đặc khu, các ấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện nghiêm túc; định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết

quả thực hiện về Công an đặc khu trước ngày 01/6 và 01/12 để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Giao Công an đặc khu theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tiến hành tổng kết đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh (qua Phòng PC06);
- TT. Đảng ủy đặc khu;
- TT. HĐND đặc khu;
- TT. Đảng ủy UBND đặc khu;
- CT và các PCT UBND đặc khu;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đặc khu;
- Các cơ quan, ban, ngành đặc khu;
- Công an đặc khu;
- Các ấp trên địa bàn đặc khu;
- Lưu: VT, CAĐK, T(47).

CHỦ TỊCH

Châu Hùng Kỳ